

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH AN GIANG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 141/QĐ-CTHADS

An Giang, ngày 23 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH AN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Quyết định số 648/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán Hành chính Cục Thi hành án dân sự tỉnh và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Cục;
- Đ/c Vinh (đăng trang TTĐT Cục);
- Lưu: VT, KTHC.



CỤC TRƯỞNG

Handwritten signature of Lê Trung Hiếu

Lê Trung Hiếu

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang

Chương: 14

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-CTHADS ngày 23/01/2023 của Cục trưởng

Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
A	Số thu phí, lệ phí	1.306.000.000
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại (Bao gồm số được sử dụng tại đơn vị và số nộp Tổng Cục)	979.500.000
2	Nguồn thu phí nộp NSNN	326.500.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.341.289.000
1	Chi quản lý hành chính	7.341.289.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.545.289.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	796.000.000
		0
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0